

TÌM HIỂU MỘT SỐ CĂN CỨ TÍNH THUẾ ĐỐI VỚI CÁ NHÂN KHÔNG CƯ TRÚ

(Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 25, Điều 26

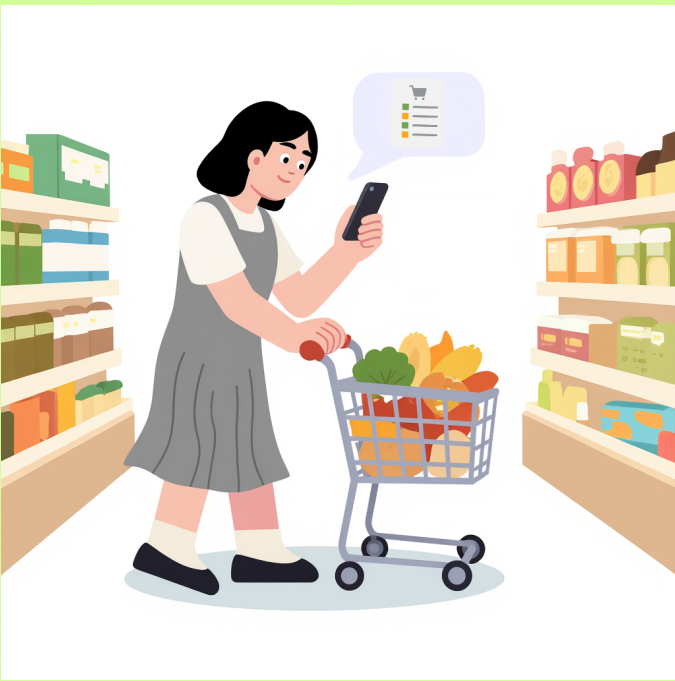
Luật Thuế thu nhập cá nhân 2025)

Ngày 10/12/2025, tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV thông qua Luật Thuế thu nhập cá nhân, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026. Theo đó, Luật này quy định căn cứ tính thuế đối với cá nhân không cư trú như sau:

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh

1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ kinh doanh của cá nhân không cư trú được xác định bằng doanh thu từ hoạt động kinh doanh theo quy định nhân (x) với thuế suất theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Thuế thu nhập cá nhân.

2. Doanh thu là toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà cá nhân được hưởng, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền, bao gồm cả chi phí do bên mua hàng hoá, dịch vụ trả thay cho cá nhân không cư trú mà không được hoàn trả.



Trường hợp thoả thuận hợp đồng không bao gồm thuế thu nhập cá nhân thì doanh thu tính thuế phải quy đổi là toàn bộ số tiền mà cá nhân không cư trú nhận được dưới bất kỳ hình thức nào từ việc cung cấp hàng hoá, dịch vụ tại Việt Nam không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành các hoạt động kinh doanh.



3. Thuế suất:

- a) Phân phối, cung cấp hàng hoá: 1%.
- b) Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%.
- c) Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hoá, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 2%.

d) Hoạt động cung cấp sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số, quảng cáo: 5%.

đ) Hoạt động kinh doanh khác: 2%.



Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng tổng số tiền lương, tiền công mà cá nhân không cư trú nhận được do thực hiện công việc tại Việt Nam nhân (x) với thuế suất 20%, không phân biệt nơi trả thu nhập.



Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản



Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản của cá nhân không cư trú được xác định bằng giá chuyển nhượng nhân (x) với thuế suất 2%.

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền bản quyền, nhượng quyền thương mại

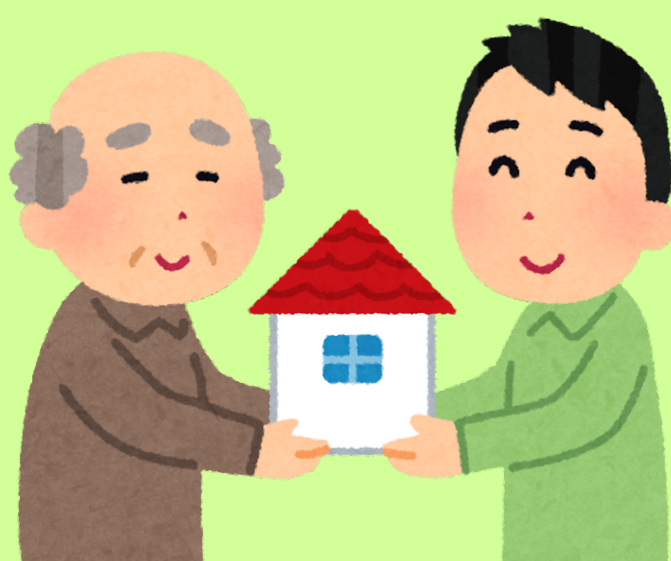
1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền bản quyền của cá nhân không cư trú được xác định bằng phần thu nhập vượt trên 20 triệu đồng theo từng hợp đồng chuyển giao, chuyển quyền sử dụng các đối tượng của quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ tại Việt Nam nhân (x) với thuế suất 5%.

2. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ nhượng quyền thương mại của cá nhân không cư trú được xác định bằng phần thu nhập vượt trên 20 triệu đồng theo từng hợp đồng nhượng quyền thương mại tại Việt Nam nhân (x) với thuế suất 5%.

20
x

5%

Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng, nhận thừa kế, quà tặng



Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng, nhận thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định bằng phần giá trị vượt trên 20 triệu đồng theo từng lần trúng thưởng, nhận thừa kế, quà tặng tại Việt Nam nhân (x) với thuế suất 10%.

